|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN MTTQ VIỆT NAMTỈNH HÀ TĨNH**BAN THƯỜNG TRỰC**Số: 05/HD- MT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 03 năm 2018* |

**HƯỚNG DẪN**

**Về việc tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp**

**tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh**

 **lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2019 -2024**

**------------------------------------**

Thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2014- 2019; Chỉ thị số 17 - CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 27- CT/TU ngày 12/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp; thực hiện Đề án số 16/ĐA-MTTW-BTT ngày 30/01/2018 và Thông tri số 28/TT-MTTW-BTT ngày 06/02/2018 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc hướng dẫn Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX; Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ tỉnh hướng dẫn công tác tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấptiến tới Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2019 -2024 là sự kiện, đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của Đảng về tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới. Đồng thời, cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến tỉnh đề ra các giải pháp thiết thực nhằm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp.

2. Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp có nhiệm vụ đánh giá đúng tình hình các tầng lớp nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua, làm rõ: những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua; biểu dương những nhân tố mới, những cách làm hay; xây dựng mục tiêu, phương hướng, chương trình hành động và giải pháp nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ mới.

3. Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành lựa chọn, hiệp thương cử ra Uỷ ban MTTQ Việt Nam cùng cấp bảo đảm tính tiêu biểu, tính đại diện, tính thiết thực và thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện; cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội MTTQ cấp trên trực tiếp.

4. Việc tổ chức Đại hội phải được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo trang trọng, thiết thực, an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiến độ và đúng quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ cơ quan chuyên trách Mặt trận các cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về “tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

**II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Chuẩn bị, xây dựng dự thảo báo cáo chính trị**

*1.1. Đánh giá tổng kết nhiệm kỳ*

 *-* Đánh giá đúng thực chất tình hình trên mọi mặt của các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2014-2019, trong đó làm rõ những kết quả đạt được, những mô hình, nhân tố tốt, thẳng thắn chỉ rõ những yếu kém, hạn chế, trên cơ sở đó tìm ra những nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, bài học kinh nghiệm; dự báo, nhận định những thời cơ thuận lợi, khó khăn, thách thức trong thời gian tới; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đáp ứng với tình hình mới; tập trung kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nội dung cụ thể sau:

+ Đánh giá tình hình các tầng lớp nhân dân ở địa phương.

+ Kết quả việc đa dạng hóa tập hợp các tầng lớp nhân dân, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

+ Kết quả tuyên truyền, động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đánh giá kết quả thực hiện 5 nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”.

+ Phát huy dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh (theo quyết định số 217-QĐ/TW; quyết định số 218-QĐ/TW; kết quả tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện pháp luật, công tác hiệp thương bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, tổ chức tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri; việc thực hiện dân chủ cơ sở; công tác thanh tra nhân dân, giám sát đầu tư của cộng đồng, công tác hòa giải và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở địa phương...).

+ Tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế.

+ Góp phần hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống MTTQ Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, cần làm rõ: Kết quả công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội”.

- Đánh giá, nhận định chung: những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua.

*\* Lưu ý: Các nội dung báo cáo đánh giá tổng kết nhiệm kỳ yêu cầu phải có những số liệu cơ bản để đánh giá, so sánh kết quả đầu nhiệm kỳ với cuối nhiệm kỳ*.

*1.2. Xây dựng chương trình hành động của nhiệm kỳ mới*

 Phải bám sát các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng liên quan trực tiếp đến xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam các cấp gắn với tình hình thực tiễn ở địa phương; nhằm hướng tới khắc phục những tồn tại, hạn chế nhiệm kỳ qua; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện giám sát và phản biện xã hội, đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phát huy dân chủ gắn với đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp, đề ra những hoạt động thực chất nhằm đáp ứng những nguyện vọng, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; tăng cường xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập trung vào các nội dung:

+ Đa dạng hoá các hình thức tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

+ Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của MTTQ Việt Nam trong thời kỳ mới, nhất là nâng cao chất lượng các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”.

+Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy dân chủ, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội.

+ Mở rộng và tăng cường hoạt động đối ngoại nhân dân.

+ Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

*1.3. Kiểm điểm hoạt động của Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ qua (xây dựng thành báo cáo riêng) theo những nội dung sau:*

- Tình hình tổ chức của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (so sánh giữa đầu và cuối nhiệm kỳ về số lượng, cơ cấu, biến động, bổ sung, thay thế).

- Bối cảnh và kết quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân).

*1.4. Chuẩn bị dự thảo nghị quyết Đại hội*

Trên cơ sở các văn kiện của Đại hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội xây dựng dự thảo Nghị quyết Đại hội gồm những nội dung cơ bản, quan trọng để đại biểu thảo luận quyết định.

**2. Thảo luận, góp ý các dự thảo văn kiện**

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội hướng dẫn, gợi ý những vấn đề trọng tâm trong báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình để các thành viên và đại biểu Đại hội nghiên cứu thảo luận. Thảo luận các dự thảo văn kiện trước Đại hội và tại Đại hội cần tổ chức, tổng hợp riêng thành 2 phần:

+ Đóng góp ý kiến dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình.

+ Đóng góp ý kiến dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên trực tiếp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa VIII (nếu có).

- Việc tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện cần được tiến hành dân chủ, có sự tham gia rộng rãi của các tổ chức thành viên, cán bộ Mặt trận đương nhiệm; các đồng chí lão thành cách mạng và các đồng chí cán bộ Mặt trận trong các thời kỳ; các nhà khoa học, lãnh đạo quản lý và đại biểu Đại hội…

- Phần thảo luận các dự thảo văn kiện tại Đại hội cần xác định những vấn đề trọng tâm, trình bày ngắn gọn những vấn đề đặt ra, nhất là những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện và những đề xuất, kiến nghị.

**3. Công tác chuẩn bị nhân sự Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp**

*3.1. Tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp*

- Trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của tổ chức MTTQ Việt Nam. Có năng lực, uy tín, kinh nghiệm tập hợp, đoàn kết nhân dân và tự nguyện tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp.

- Chấp hành Hiến pháp, các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam.

- Có tín nhiệm trong một tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội hoặc một tầng lớp nhân dân nơi đang hoạt động, công tác, cư trú...

- Đủ sức khoẻ, có kiến thức, có chính kiến và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền và Mặt trận các cấp trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

*3.2. Về tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới*

- Tiêu chuẩn của cán bộ tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới phải đảm bảo tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ theo Hướng dẫn số
15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương “về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX), Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI)” và Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của
Bộ Chính trị quy định về “Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”.

- Về độ tuổi tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới:

+ Đối với các chức danh mới tham gia lần đầu phải đủ tuổi công tác ít nhất cả nhiệm kỳ, tính từ thời điểm khai mạc Đại hội.

+ Đối với các chức danh tái ứng cử phải còn thời gian công tác ít nhất một nửa nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, tính từ thời điểm khai mạc Đại hội.

+ Đối với các chức danh không đủ tuổi tái ứng cử thì thống nhất thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 35- HD/BTCTW, ngày 24/4/2015 và Hướng dẫn số 36- HD/BTCTW, ngày 30/7/2015 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội.

*3.3. Cơ cấu thành phần Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp*

- Cơ cấu thành phần Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định tại điều 22, điều 24 Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa VIII và căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, tình hình thực tế của từng địa phương; coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực. Mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo… có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; đảm bảo số uỷ viên là người ngoài Đảng đạt từ 25% - 30% để MTTQ Việt Nam các cấp thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn nhất, là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân.

- Các địa phương có nhiều thành phần dân tộc và tôn giáo trong các tầng lớp nhân dân thì Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó cần cơ cấu theo hướng có tỷ lệ hợp lý đại diện của các dân tộc và các tôn giáo tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Thực hiện theo Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 27- CT/TU ngày 12/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy đảng phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban và hiệp thương làm Phó chủ tịch không chuyên trách Ủy ban MTTQ cùng cấp; phân công đồng chí trong Ban Thường vụ cấp ủy (làm Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc đối với cấp tỉnh) giới thiệu để hiệp thương giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

*3.4. Số lượng Uỷ viên Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp*

- Đối với Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp xã:

+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ **30** đến **55** người.

+ Số lượng Ban Thường trực ít nhất là 03 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 01-02 Phó Chủ tịch và Uỷ viên Thường trực.

*+* Căn cứ vào điều kiện cụ thể của một số xã, phường, thị trấn thì số lượng Uỷ viên Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp xã có thể ít hơn hoặc nhiều hơn quy định do
Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp thống nhất quyết định song phải đảm bảo cơ cấu, thành phần Uỷ ban theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

- Đối với Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp huyện:

+ Số lượng Uỷ viên Uỷ ban từ **45** đến **65** người.

+ Số lượng Ban Thường trực từ 03 - 04 người, gồm chức danh Chủ tịch,
 từ 02-03 Phó Chủ tịch và Uỷ viên Thường trực.

- Đối với Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh:

+ Số lượng Uỷ viên Uỷ ban từ **65** đến **95** người.

+ Số lượng Ban Thường trực từ 07 - 11 người, gồm chức danh Chủ tịch,
 từ 03-04 Phó Chủ tịch và các Uỷ viên Thường trực.

\* *Lưu ý*:

- Thực hiện khoản 5, điều 8, chương II, Điều lệ MTTQ Việt Nam, Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp có thể cử một số Phó Chủ tịch không chuyên trách (ngoài Phó Chủ tịch không chuyên trách là Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy).

- Trong nhiệm kỳ của đại hội, khi cần tăng thêm Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam mỗi cấp có quyền cử bổ sung một số Ủy viên Ủy ban nhưng không vượt quá 10% tổng số Ủy viên đã được Đại hội cử ra. Trong trường hợp đặc biệt vượt quá 10% thì phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

*3.5. Quy trình giới thiệu người tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp*

\* *Đối với đại diện của tổ chức thành viên cùng cấp và Uỷ ban MTTQ cấp dưới trực tiếp:*

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội gửi công văn đến các tổ chức thành viên và Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp đề nghị giới thiệu nhân sự tham gia vào Uỷ ban MTTQ khóa mới (nhân sự giới thiệu phải là người đứng đầu đơn vị, trường hợp đặc biệt mới giới thiệu cấp phó).

- Sau khi nhận văn bản đề nghị của các tổ chức thành viên và Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội lập danh sách dự kiến tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

\* *Đối với cá nhân tiêu biểu và chuyên gia ở các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp:*

- Đối với cá nhân tiêu biểu và chuyên gia của khóa đương nhiệm:

+ Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội rà soát những vị là cá nhân tiêu biểu và chuyên gia của khóa đương nhiệm để đề xuất nhân sự tiếp tục, nhân sự không tiếp tục tham gia khóa mới.

+ Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội trao đổi (bằng văn bản) với các tổ chức, cơ quan, đơn vị đang quản lý các cá nhân tiêu biểu và chuyên gia để xin ý kiến về nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý nơi nhân sự công tác hoặc cư trú có văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Người được giới thiệu tiếp tục tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới phải có ý kiến (bằng văn bản) tự nguyện tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

 - Đối với các cá nhân tiêu biểu và chuyên gia dự kiến tham gia khóa mới:

+ Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa đương nhiệm phát hiện và giới thiệu nhân sự, đồng thời liên hệ với Ban lãnh đạo các tổ chức thành viên, các cơ quan, các tổ chức có liên quan đến hoạt động của Mặt trận và Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp phát hiện và giới thiệu nhân sự mới.

+ Tiến hành phối hợp với các cơ quan quản lý cán bộ, nơi trực tiếp quản lý hộ khẩu của cá nhân để xem xét và thống nhất danh sách dự kiến tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Người được giới thiệu để tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới phải có ý kiến (bằng văn bản) tự nguyện tham gia Ủy ban MTTQ các cấp và phải được tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý đồng ý giới thiệu.

*\* Đối với cán bộ chuyên trách tại cơ quan Uỷ ban MTTQ Việt Nam
 các cấp:*

 - Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội phối hợp với cơ quan quản lý cán bộ cùng cấp tổ chức cho cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp tiến hành giới thiệu để lập danh sách dự kiến tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới (kể cả số cán bộ chuyên trách đang là Uỷ viên và Ủy viên Ban Thường trực khóa đương nhiệm) theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về “Phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”.

- Trên cơ sở quy hoạch, đánh giá cán bộ và tham khảo ý kiến tín nhiệm của cán bộ, công chức cơ quan, tập thể Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội phối hợp cùng cơ quan quản lý cán bộ trao đổi và thống nhất về danh sách dự kiến tham gia Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

*3.6. Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Uỷ ban MTTQ Việt Nam* *các cấp, xây dựng kịch bản điều hành gồm:*

1) Cử Chủ tọa Hội nghị: Triệu tập viên (là Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc
Uỷ viên Thường trực khóa trước) triệu tập hội nghị và được hội nghị thỏa thuận cử làm chủ tọa Hội nghị lần thứ nhất Uỷ ban MTTQ khóa mới để cử Chủ tịch
Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

2) Các bước hiệp thương cử các chức danh:

\* Hiệp thương cử Chủ tịch

***-*** Chủ tọa hội nghị giới thiệu nhân sự dự kiến là Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

\* Hiệp thương cử Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách và Ủy viên Thường trực

- Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì Hội nghị và trình bày dự kiến danh sách các Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Phó Chủ tịch Uỷ ban MTTQ
Việt Nam chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách.

- Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì hội nghị và trình bày dự kiến danh sách Uỷ viên Thường trực khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Uỷ viên Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

\* Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới công bố danh sách
Ban Thường trực đã được hiệp thương cử ra gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Ủy viên Thường trực và công bố các Phó chủ tịch không chuyên trách.

**4. Tiêu chuẩn, cơ cấu thành phần và số lượng đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam** **các cấp**

*4.1. Cơ cấu thành phần đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp*

- Tiêu chuẩn đại biểu: Đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp phải là những người tiêu biểu, có tín nhiệm và có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Các vị Uỷ viên Uỷ ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại biểu phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và các tổ chức thành viên cùng cấp.

+ Các cá nhân tiêu biểu được Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội giới thiệu làm đại biểu để hiệp thương cử vào Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Một số cán bộ chuyên trách cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội.

*4.2. Thời gian, địa điểm, số lượng đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp*

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: số lượng từ **80-130** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 1 ngày, hoàn thành trước 31/03/2019; các địa phương có thể tổ chức Đại hội điểm từ quý IV/2018 (lấy nhiệm kỳ 2019-2024).

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp huyện: số lượng **150- 200** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 02 ngày và hoàn thành trước 31/05/2019.

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh: số lượng **200- 300** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 03 ngày và hoàn thành trước 31/07/2019.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, có thể tăng thêm số lượng đại biểu của Đại hội nhưng không quá 10%.

*4.3. Về việc tổ chức Đại hội điểm*

*- Đối với cấp huyện*: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố, thị xã báo cáo cấp ủy và rà soát, lựa chọn không quá 02 đơn vị cấp xã để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đại hội điểm (về thời gian tổ chức Đại hội điểm từ Quý IV/2018).

*- Đối với cấp tỉnh:* Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh chọn không quá 02 đơn vị cấp huyện để phối hợp chỉ đạo tổ chức Đại hội điểm (cụ thể sẽ có Kế hoạch riêng, về thời gian tổ chức Đại hội điểm cấp huyện trong Quý I/2019).

*4.4.**Khách mời của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp*

 Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng khách mời cho phù hợp. Khách mời của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp có các thành phần như sau:

Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên; đại diện của cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, một số đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có quan hệ công tác thường xuyên với Uỷ ban MTTQ Việt Nam cùng cấp; đại diện các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sĩ, lão thành cách mạng... của địa phương; một số vị trong Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cùng cấp của các nhiệm kỳ trước; đại biểu là Uỷ viên Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên đang cư trú và công tác tại địa phương; đại diện Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ
Việt Nam một số địa phương bạn (nếu thấy cần thiết).

**5. Cử đại biểu dự Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp**

- Trên cơ sở số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu do Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp phân bổ, Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp được phân bổ đại biểu tiến hành dự kiến cơ cấu thành phần, số lượng và danh sách đoàn đại biểu của địa phương mình trình ra Đại hội để tiến hành hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp. Người được cử đi dự đại hội cấp trên phải được quá nửa (1/2) tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành.

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, Ban Công tác Mặt trận (đối với Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã) báo cáo danh sách trích ngang đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên của đơn vị mình để Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục triệu tập
đại biểu.

- Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp hiệp thương cử đại biểu dự khuyết dự Đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp quyết định.

**III. CHƯƠNG TRÌNH, TRANG TRÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN ĐẠI HỘI**

**1.** **Chương trình Đại hội**

Chương trình Đại hội gồm các nội dung như sau:

- Ổn định tổ chức, văn nghệ chào mừng Đại hội.

- Lễ chào cờ, hát Quốc ca.

- Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Khai mạc Đại hội.

- Chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp nhân dân; đại diện Mặt trận địa phương bạn (nếu có).

- Trình bày báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, dự kiến chương trình hành động của nhiệm kỳ mới (toàn văn hoặc tóm tắt) và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Uỷ ban Mặt trận MTTQ Việt Nam khóa cũ.

- Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp mình.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp mình; ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên và các ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Tham luận của đại biểu dự Đại hội.

- Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên, của đại diện cấp uỷ, chính quyền cùng cấp.

- Báo cáo danh sách nhân sự và hiệp thương cử Uỷ ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Họp Uỷ ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới phiên thứ nhất để hiệp thương cử Ban Thường trực (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Uỷ viên Thường trực).

- Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới về việc cử nhân sự vào các chức danh trong Ban Thường trực.

- Ra mắt Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới; đại diện Uỷ ban MTTQ khóa mới phát biểu nhận nhiệm vụ.

- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

- Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế có thể tổ chức thực hiện hoặc không).

- Công bố các quyết định khen thưởng (nếu có).

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Bế mạc Đại hội (chào cờ).

Những nơi có điều kiện nên tổ chức các tổ hoặc trung tâm để thảo luận theo các chuyên đề về tập hợp, củng cố tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động;về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng và Chính quyền; về xây dựng tổ chức bộ máy và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận...

**2. Trang trí Đại hội**

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương mà tiến hành công tác tuyên truyền và trang trí Đại hội như sau:

- Bên ngoài hội trường:

+ Trang trí trên các trục đường chính tới địa điểm tổ chức Đại hội và xung quanh phía ngoài (như cờ, pa nô, áp phích, băng rôn...).

+ Hành lang hội trường có thể trang trí tranh cổ động hoặc triển lãm ảnh về các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

- Trong hội trường nhìn từ dưới lên:

+ Phía bên trái phông là cờ Tổ quốc, tượng Bác hoặc ảnh Bác, chính giữa phông là biểu trưng của MTTQ Việt Nam, dưới biểu trưng là dòng chữ:

“Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (tỉnh, huyện, xã), lần thứ….nhiệm kỳ….ngày…tháng…năm ” (có thể bố trí thành 2 hoặc 3 hàng với kiểu chữ khác nhau).

+ Dưới chân phông có thể bố trí các cây cảnh, hoa tươi…

+ Hai bên phía trên hội trường có thể để 02 tấm pa nô, khẩu hiệu hành động hoặc chủ đề của Đại hội.

**3. Tuyên truyền Đại hội**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội, khơi dậy phong trào thi đua để Đại hội MTTQ các cấp trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, hướng tới thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ sở, lập thành tích chào mừng Đại hội.

**IV. VỀ NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI VÀ ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM CỦA CÁC ĐƠN VỊ MỚI CHIA TÁCH, SÁP NHẬP**

- Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp (kể cả Đại hội điểm MTTQ Việt Nam cấp xã diễn ra vào quý IV/ 2018) thống nhất nhiệm kỳ Đại hội là: 2019- 2024.

- Đối với những đơn vị mới chia tách, sáp nhập đã tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam quá 1/2 nhiệm kỳ theo quy định của Điều lệ thì phải tổ chức Đại hội MTTQ
Việt Nam nhiệm kỳ mới.

**V. VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN**

Hội nghị Ban công tác Mặt trận Khu dân cư được tổ chức trước khi Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ít nhất 15 ngày. Chương trình, nội dung của Hội nghị Ban Công tác Mặt trận như sau:

- Quán triệt Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/012018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 27- CT/TU ngày 12/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản của các cấp ủy Đảng về lãnh đạo đại hội MTTQ các cấp và các văn bản hướng dẫn tổ chức Đại hội MTTQ các cấp nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo nhiệm kỳ và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã trong nhiệm kỳ mới; đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Căn cứ vào số lượng, thành phần đại biểu được phân bổ để hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX với mục tiêu, chương trình, việc làm, công trình cụ thể nhằm tạo khí thế phấn khởi của nhân dân trong cộng đồng dân cư.

**VI. DUYỆT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI**

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ cấp huyện thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường, thị trấn duyệt nội dung chương trình Đại hội MTTQ cấp xã; Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ tỉnh thống nhất với Ban Thường vụ các huyện, thành, thị ủy duyệt nội dung chương trình Đại hội MTTQ cấp huyện; Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ tỉnh báo cáo, xin ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam duyệt nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh.

- *Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội gồm*:

+ Dự kiến chương trình Đại hội.

+ Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, chương trình hành động nhiệm kỳ mới và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa cũ.

+ Đề án xây dựng Uỷ ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới; danh sách trích ngang dự kiến Ủy viên Ủy ban và Ủy viên Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Tổng hợp đại biểu dự Đại hội (kể cả dự kiến khách mời dự Đại hội)

+ Báo cáo dự trù kinh phí phục vụ Đại hội.

**VII. CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ**

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam khóa mới gửi báo cáo về Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp gồm: biên bản Đại hội, biên bản hội nghị Uỷ ban MTTQ
Việt Nam lần thứ nhất, công văn đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Uỷ viên Thường trực.

- Sau khi nhận được các báo cáo nói trên của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới thì Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam các cấp tham mưu để Ban Thường vụ cấp uỷ cùng cấp có văn bản lãnh đạo Đại hội; xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội, chuẩn bị nội dung của Đại hội và công tác nhân sự Uỷ viên Uỷ ban, Ủy viên Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới của cấp mình theo tinh thần Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 27- CT/TU ngày 12/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản lãnh đạo Đại hội MTTQ của các cấp ủy Đảng và Hướng dẫn số 05/HD-MT ngày 13/3/2018 của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ tỉnh về tổ chức Đại hội MTTQ các cấp hướng tới Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2019 - 2024; đồng thời phân công các đồng chí trong Ban Thường trực theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức Đại hội MTTQ của cấp dưới trực tiếp.

- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên, các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội; phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh lần thứ XIV và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX (có hướng dẫn công tác tuyên truyền riêng).

 Căn cứ vào Hướng dẫn này, đề nghị Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ các cấp tiến hành chuẩn bị tổ chức Đại hội cấp mình, đảm bảo nguyên tắc thảo luận thống nhất trong tập thể, báo cáo cấp ủy Đảng cùng cấp trước khi báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp trên trực tiếp. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố, thị xã thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp về Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh (qua Văn phòng, điện thoại/fax: 02393.856.648, Email: vanphong.mttqht@gmail.com và Ban Phong trào: phongtrao.mtht@gmail.com). Trong quá tình thực hiện nếu có gì vướng mắc thì báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh để có hướng dẫn thực hiện.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nơi nhận:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Ban Thường trực Ủy ban TW MTTQ Việt Nam; - Ban Thường vụ Tỉnh ủy; | *để báo cáo* |

 - Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh*;* - Các ban xây dựng Đảng, Uỷ ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh uỷ;  - Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ tỉnh*;* - Các tổ chức thành viên MTTQ tỉnh; - UVUBMTTQVN tỉnh; - Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố, thị xã*;* *-* Các ban, văn phòng MTTQ tỉnh*;* *-* Lưu VP.                            | TM. BAN THƯỜNG TRỰC**CHỦ TỊCH** **Từ Văn Diện** |